

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ MỸ HÀO
TỈNH HƯNG YÊN

Số: 61/2024/QĐST- HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mỹ Hào, ngày 28 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số:63/2024/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2024, giữa:

* **Nguyên đơn:** Bà V T M H, sinh năm: 1964

* **Bị đơn:** Ông N H T, sinh năm: 1961

Đều có địa chỉ: T D P T, phường D S, thị xã M H, tỉnh H Y.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà V T M H và ông N H T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Bà V T M H và ông N H T thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Bà H và ông T xác định vợ chồng sinh được 02 con chung là Ng H L C, sinh năm: 1989 và Ng H H Tr, sinh năm: 1995. Do chị Ch và anh Tr đã thành niên và không có nhược điểm về thể chất; tâm thần nên ông bà đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản, vay nợ, công sức và ruộng nông nghiệp:** Bà V T M H và ông N H T đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Bà V T M H tự nguyện chịu án phí sơ thẩm ly hôn 150.000 đồng (Một trăm, năm mươi nghìn đồng). Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí

300.000 đồng, Bà H đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số 000 1697 ngày 06 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã M H.

Trả lại Bà H số tiền là 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*), Bà H đã nộp xong án phí sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã M H;
- Chi cục T.H.A DS thị xã M H;
- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh H Y;
- UBND phường D S, thị xã M H.
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Tân Huyền